TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 479/2021/HSPT
Ngày 26-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Việt Cường.**

Các thẩm phán: Ông **Nguyễn Tấn Long.**

Ông **Lê Tự.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Minh Hoàng** - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông **Đoàn Minh Lộc -** Kiểm sát viên.

Ngày 26-11-2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 422/2021/TLPT-HS ngày 05-8-2021 đối với bị cáo **Lê Nhật Tường** và **Lê Anh Vũ**, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2021/HS-ST ngày 02-7-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- *Các bị cáo kháng cáo:*

1. Lê Nhật T (tên gọi khác: S), sinh ngày 01-11-2002 tại Khánh Hòa; địa chỉ cư trú: tỉnh Khánh Hòa; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lê Văn T, sinh năm 1975 và bà Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1982; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Anh V (tên gọi khác: E), sinh ngày 12-3-2004 tại Khánh Hòa; địa chỉ cư trú: tỉnh Khánh Hòa; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lê Văn T, sinh năm 1975 và bà Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1982; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị cáo không kháng cáo:*

Lê Minh P, sinh ngày 30-9-2002 tại Khánh Hòa; địa chỉ cư trú: tỉnh Khánh Hòa; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lê Văn T, sinh năm 1966 và bà Lê Thị S, sinh năm 1969; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 18-6-2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công

an tỉnh Khánh Hòa (Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập).

- *Người tham gia tố tụng có liên quan đến kháng cáo:*

Người đại diện hợp pháp của các bị cáo Lê Nhật T và Lê Anh V:

Ông **Lê Văn T** và bà **Trần Thị** Mỹ **H** (là cha, mẹ của hai bị cáo); cùng địa chỉ cư trú: tỉnh Khánh Hòa, đều có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho các bị cáo:

- Luật sư **Nguyễn Văn H** - Văn phòng Luật sư Văn Hùng, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa - bào chữa cho bị cáo Lê Nhật T, có mặt tại phiên tòa.

- Bà **Phạm Trân Nhật T** và bà **Nguyễn Thị Thanh T** - Trợ giúp viên pháp lý thuộc T tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Khánh Hòa - bào chữa cho bị cáo Lê Anh V, đều có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh **Nguyễn Hoài N**, sinh năm 2000; địa chỉ cư trú tỉnh Khánh Hòa, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Cao Văn T,** sinh ngày 02-8-2006; địa chỉ cư trú: N, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của anh T: Ông **Cao Văn T** và bà **Trần Thị C**; cùng địa chỉ cư trú: N, vắng mặt.

2. Ông **Lê Văn T** và bà **Lê Thị S**; cùng địa chỉ cư trú: thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 30-4-2019, Lê Minh P điều khiển xe mô tô chở Cao Văn T đi chơi, thì nhìn thấy anh Nguyễn Hoài N đang chơi tại quán Bida N ở thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Cho rằng trước đây N đã nhìn đểu mình, nên P rủ T đánh N, T đồng ý. P chở T về nhà P lấy 01 cây đao tự chế rồi đi đến nhà của hai anh em Lê Nhật T và Lê Anh V. Tại đây, P mượn của T 01 cây kiếm đưa cho T và rủ T, V đi đánh anh N. T, V đồng ý và mỗi người cầm 01 cây gỗ rồi cả nhóm đi bộ đến quán Bida N để tìm đánh anh N. Khi đến nơi, P cầm đao tự chế chạy vào trong quán, đến phía sau lưng anh N (lúc này anh N đang chơi Bida) rồi chém 01 nhát trúng vào vùng đầu anh N. P tiếp tục chém thêm nhát thứ hai vào vùng đầu của anh N, nhưng anh N dùng tay trái ôm đầu nên bị trúng vào đầu và tay trái. Anh N bỏ chạy ra khỏi quán, thì P cầm đao tự chế, T cầm kiếm, T và V cầm cây gỗ rượt đuổi đánh anh N, nhưng không kịp nên cả nhóm về nhà. Anh Nguyễn Hoài N được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 205/CNTT ngày 03-5-2019, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa xác định thương tích của Nguyễn Hoài N: Vết thương chẩm phải dài 05 cm; vết thương vành tai phải dài khoảng 14 cm; vết thương mu tay trái dài 08 cm; hạn chế vận động duỗi ngón 2,3 tay trái; X-quang: Nứt xương đốt bàn ngón 2 tay trái; kết quả CT-Scanner: Chưa thấy bất thường nội sọ.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 164/TgT ngày 12-6-2019, T tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa kết luận thương tích của anh Nguyễn Hoài N: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Nguyễn Hoài N là 17%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 49/2021/HS-ST ngày 02-7-2021, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa:

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 15 và Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Lê Minh P 06 (**sáu**) năm 09 (**chín**) tháng tù về tội "Giết người". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18-6-2020.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 15; Điều 57; Điều 98; Điều 101 và Điều 102 của Bộ luật Hình sự; áp dụng thêm điểm q khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (đối với Lê Nhật T), xử phạt:

Lê Nhật T 04 (**bốn**) năm tù về tội "Giết người". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Lê Anh V 02 (**hai**) năm tù về tội "Giết người". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về nhiệm dân sư, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

(Tại thời điểm xảy ra sự việc, Cao Văn T chưa đủ 14 tuổi nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa đã có văn bản đề nghị xử lý hành chính bằng biện pháp đưa Cao Văn T vào T giáo dưỡng).

- Ngày 05-7-2021, Lê Nhật T và Lê Anh V kháng cáo, đề nghị chuyển sang tội danh "Cố ý gây thương tích" và cho hưởng án treo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Ngày 05-7-2021, Lê Nhật T và Lê Anh V kháng cáo, đề nghị chuyển sang tội danh "Cố ý gây thương tích" và xin được hưởng án treo. Đơn kháng cáo của các bị cáo là trong thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, do đó Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên kháng cáo; đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phần tranh luận, Luật sư bào chữa cho bị cáo Lê Nhật T cho rằng: Hành vi của Lê Minh P không đủ yếu tố cấu thành tội "Giết người", vì P không có ý định tước đoạt tính mạng của anh Nguyễn Hoài N. Mục đích P chém anh N chỉ để hù dọa, vì trước đó anh N chửi P. Trên đầu của anh N có hai vết thương (ở chẩm phải và ở vành tai phải), trong khi đó P chỉ chém anh N một nhát trúng đầu, nên không có cơ

sở xác định vết thương nào do P gây ra. Do đó, hành vi của Lê Minh P chỉ cấu thành tội "Cố ý gây thương tích". Lê Nhật T chỉ là người tham gia với vai trò giúp sức cho P, không trực tiếp gây thương tích cho bị hại, chạy theo P vì tò mò; ngoài ra, bị cáo bị bệnh động kinh, thực hiện hành vi phạm tội khi chưa thành niên, phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm kết án bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bà Phạm Trần Nhật Thảo và bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền bào chữa cho bị cáo Lê Anh V thống nhất với tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét tình tiết khi phạm tội, Lê Anh V chưa đủ 16 tuổi, nhận thức pháp luật hạn chế, hành vi phạm tội của bị cáo là đồng phạm giản đơn. Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường cho bị hại, nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo.

Các bị cáo tranh luận và đề nghị đề nghị Hội đồng xét xử kết án các bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" và cho các bị cáo được hưởng án treo.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo:

[2.1]. Về tội danh:

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án; căn cứ lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, lời khai nhận của các bị cáo và kết quả tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã có đủ cơ sở để kết luận:

Cho rằng trước đây anh Nguyễn Hoài N nhìn đểu mình, nên Lê Minh P rủ Cao Văn T, Lê Nhật T và Lê Anh V rồi chuẩn bị hung khí là kiếm và đao tự chế, sau đó đi tìm anh N để đánh trả thù. Khi tìm được anh N, P cầm đao tự chế chém vào vùng đầu của anh N. Anh N bỏ chạy, thì P cầm đao, T cầm kiếm, T và V cầm cây gỗ rượt đuổi đánh anh N, nhưng không kịp nên cả nhóm về nhà.

Hành vi của Lê Minh P là dùng đao tự chế chém vào vùng đầu, tay của anh Nguyễn Hoài N; hậu quả, anh N không chết mà chỉ bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 17% là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Như vậy, chỉ vì mâu thuẫn rất nhỏ, Lê Minh P đã sử dụng hung khí nguy hiểm tấn công vào vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại rồi bỏ mặc cho hậu quả xảy ra. Hành vi này của Lê Minh P đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Giết người" với lỗi cố ý gián tiếp. Mặc dù, Lê Nhật T và Lê Anh V không trực tiếp tác động vào cơ thể bị hại, nhưng khi bị hại bỏ chạy, các bị cáo đã tiếp nhận ý chí của Lê Minh P, ngay lập tức mỗi người cầm một cây gỗ đuổi theo để đánh bị hại. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với hành vi và hậu quả mà Lê Minh P đã gây ra, với vai trò đồng phạm giúp sức.

Như vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa kết án các bị cáo Lê Nhật T và Lê Anh V về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2]. Về hình phạt:

Tính mạng, sức khỏe của con người được pháp luật tôn trọng và bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đến tính mạng, sức khỏe của người khác đều bị xử lý nghiêm khắc. Lê Nhật T và Lê Anh V có đủ năng lực hành vi để nhận thức và đánh

giá được việc làm của mình, nhưng do bị rủ rê, kích động, các bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm nhằm tước đoạt tính mạng của bị hại. Vì vậy, việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian nhất định là điều cần thiết. Tuy nhiên, do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt; khi phạm tội, bị cáo T chưa đủ 18 tuổi và là người bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, bị cáo V chưa đủ 16 tuổi; các bị cáo mới lần đầu phạm tội và là người giúp sức trong vụ án đồng phạm nhưng có vai trò không đáng kể; hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa áp dụng thêm Điều 54, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự để xử phạt Lê Nhật T 04 (bốn) năm tù, xử phạt Lê Anh V 02 (hai) năm tù là tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo.

Các bị cáo kháng cáo đề nghị thay đổi tội danh và xin được hưởng án treo, nhưng hành vi mà các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Giết người"; đồng thời, mức án mà Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa áp dụng đối với các bị cáo là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và đã thể hiện được chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội. Với hành vi phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng mà các bị cáo đã gây ra, cần phải xử phạt các bị cáo một hình phạt nghiêm khắc. Có như vậy, mới đủ tác dụng để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, cũng như ngăn chặn và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Như vậy, kháng cáo của các bị cáo đã được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét, nhưng không có cơ sở để chấp nhận.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Nhật T và Lê Anh V.

- Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2021/HS-ST ngày 02-7-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 15; Điều 57; Điều 98; Điều 101 và Điều 102 của Bộ luật Hình sự; áp dụng thêm điểm q khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (đối với Lê Nhật T), xử phạt:

- Lê Nhật T 04 (**bốn**) năm tù về tội "Giết người". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Lê Anh V 02 (**hai**) năm tù về tội "Giết người". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị

kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Lê Nhật T và Lê Anh V, mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- TANDTC - Vụ I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THA dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Các bị cáo T và V (theo địa chỉ);
- Bị hại (theo địa chỉ);
- Lưu: H/sơ vụ án, các Phòng HCTP, LTHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Việt Cường